



**CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM**



**CREATE CAPITAL VIET NAM**

**TÀI LIỆU HỢP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

*Hà Nội, tháng 04 năm 2026*



## CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM

Trụ sở chính: BT3.1 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, 272 Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội.

MSDN: 0105087537

SĐT: 024.6292.5566

Website: <https://createcapital.vn/>

### CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 (Ngày 25/04/2026)

**Địa điểm:** Phòng 205 – Tầng 2 Trung tâm Hội nghị quốc gia, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**Thời gian:** 8h30, Thứ Bảy, ngày 25 tháng 04 năm 2026

Thời gian	Nội dung
8h30 – 9h00	Đón tiếp Đại biểu
	Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội
9h00-9h20	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông
	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự
	Khai mạc Đại hội
	Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
	Giới thiệu chương trình Đại hội; Quy chế làm việc
9h20 – 10h00	1. Báo cáo hoạt động của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026 (Báo cáo số 01/2026/CRC/BC-HĐQT-ĐHĐCĐ)
	2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026 (Báo cáo số 01/2026/CRC/BC-BTGĐ-ĐHĐCĐ)
	3. Báo cáo của Ban Kiểm soát (Báo cáo số 01/2026/CRC/BC-BKS-ĐHĐCĐ)
	4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Tờ trình số 01/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	5. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (Tờ trình số 02/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	6. Tờ trình thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 (Tờ trình số 03/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	7. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và thù lao HĐQT, BKS (Tờ trình số 04/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)

	8. Tờ trình thông qua báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 05/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	9. Tờ trình thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025 (Tờ trình số 06/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	10. Tờ trình thông qua bổ sung mục tiêu Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng (Tờ trình số 07/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	11. Tờ trình Thông qua việc đầu tư Dự án “Nhà máy đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hoà tại xã Giao Hoà, tỉnh Vĩnh Long (Tờ trình số 08/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	12. Tờ trình thông qua các quy chế HĐQT: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế Công bố thông tin (Tờ trình số 09/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	13. Tờ trình thông qua việc nghiên cứu, khảo sát đầu tư các Dự án, thành lập Công ty, mua cổ phần, phần vốn góp Công ty khác và thành lập Chi nhánh Công ty (Tờ trình số 10/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	14. Tờ trình thông qua việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (Tờ trình số 11/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	15. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 2 kỳ họp 2026-2027 (Tờ trình số 12/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
	16. Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát (Tờ trình số 13/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)
10h00 – 10h30	Đại hội tiến hành thảo luận
	Đại hội tiến hành biểu quyết.
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao
10h45 – 11h00	Công bố kết quả kiểm phiếu
11h00 – 11h10	Thông qua dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
11h10 – 11h20	Bế mạc

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ VỀ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam,

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi chung là “**Đại hội**” hoặc “**Cuộc họp ĐHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam (sau đây gọi chung là “**Công ty**”);
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội;
- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Mục đích**

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật; đảm bảo cho Đại hội được tiến hành trong trật tự, an toàn, đúng thời gian theo chương trình nghị sự của Đại hội; đảm bảo cho các cổ đông thực thi các quyền và lợi ích hợp pháp của mình một cách dân chủ, bình đẳng và đoàn kết, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

**Điều 3. Chương trình nghị sự**

- Chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông được đăng tải trên Website của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% trở lên trên tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 3 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội. Kiến nghị phải ghi rõ: Tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông/ nhóm cổ đông, mã số cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Hội đồng quản trị chấp nhận và đưa kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

## CHƯƠNG II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

### Điều 4. Nghĩa vụ khi tham dự Đại hội

1. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự;
2. Xuất trình đầy đủ giấy tờ chứng thực cá nhân, thư mời họp và giấy ủy quyền tham dự họp tại bàn kiểm tra tư cách cổ đông;
3. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn, lộn xộn trong Đại hội đồng cổ đông;
4. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban tổ chức;
5. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của Chủ tọa.
6. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

### Điều 5. Các quyền của Cổ đông

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho người khác tham dự;
2. Phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về Chương trình Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
5. Được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội và phiếu biểu quyết sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

### Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Chủ tọa có quyền điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;
3. Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), hoặc Đoàn Chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
4. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

5. Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội, nếu nhận thấy rằng:
  - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
  - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông dự họp tham gia thảo luận và biểu quyết.
  - Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, và có chức năng và nhiệm vụ như sau:
  - a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông hoặc người đại diện xuất trình giấy tờ chứng thực cá nhân, thông báo mời họp và giấy ủy quyền (Đối với đại diện được ủy quyền);
  - b) Phát cho cổ đông và đại diện được ủy quyền dự họp: Phiếu biểu quyết và các tài liệu liên quan khác;
  - c) Thông báo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp tại các thời điểm sau:
    - + Trước khi khai mạc Đại hội;
    - + Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - a) Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết;
  - b) Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết;
  - c) Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết;
  - d) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông;
  - e) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội. Công bố kết quả biểu quyết;
  - f) Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Thư ký Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
4. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:
  - a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
  - b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu;
  - c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
  - d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội

#### **Điều 9. Thư ký Đại hội**

1. Giúp việc cho Chủ tọa và Đại hội là Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội do Chủ tọa giới thiệu.
2. Thư ký có nhiệm vụ:
  - a) Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội;
  - b) Hỗ trợ Chủ tịch công bố các văn kiện, kết luận hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
  - c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông; ghi chép biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

### **CHƯƠNG III. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

#### **Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại diện lớn hơn 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

#### **Điều 11. Tiến hành Đại hội**

1. Đại hội tiến hành bầu Ban Kiểm Phiếu, thông qua nội dung chương trình Đại hội, thông qua quy chế ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, bầu Chủ tọa cuộc họp (nếu có) theo nguyên tắc đa số phiếu.
2. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự, nội dung chương trình đã được thông qua;
3. Đại hội tiến hành thảo luận, biểu quyết các vấn đề;

#### **Điều 12. Biểu quyết các vấn đề**

1. Những ý kiến của các Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tại Đại hội trừ việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được thảo luận công khai và biểu quyết

- bằng hình thức đánh dấu duy nhất vào một trong các ô: Tán thành/không tán thành/không có ý kiến trên phiếu biểu quyết cho từng vấn đề;
2. Các quyết định của Đại hội liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, việc tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp, quyết định dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành
  3. Các vấn đề khác được thông qua khi được cổ đông đại diện cho hơn 50% tổng số cổ phần có biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

### **Điều 13. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu nhân với tổng số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

*Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A có 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Tổng số phiếu bầu HĐQT của Cổ đông Nguyễn Văn A là  $10.000 \times 5 = 50.000$  phiếu bầu; Tổng số phiếu bầu BKS của cổ đông Nguyễn Văn A là  $10.000 \times 3 = 30.000$  phiếu bầu.*

2. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể dồn toàn bộ tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên cụ thể; hoặc phân phối số phiếu bầu của mình cho các ứng viên được chọn theo từng số phiếu cụ thể; hoặc phân phối đều cho các ứng viên được chọn. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông cũng có thể phân phối một phần tổng số phiếu bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào khác.
3. Ban Kiểm phiếu sẽ dựa vào số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát cần bầu và phải đảm bảo đáp ứng số lượng tối thiểu thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật và Điều lệ. Trong đó, các ứng viên độc lập sẽ được chọn trước (tính theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp riêng cho các ứng viên độc lập). Sau khi đã đạt số lượng tối thiểu thành viên độc lập theo quy định (tối thiểu là 1 người), việc chọn các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ được tính theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp (bao gồm các ứng viên Hội đồng quản trị không độc lập và độc lập còn lại).
4. Trong trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị/ Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bỏ phiếu lại đối với các ứng cử viên này.

### **Điều 14. Phát biểu, thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:
  - a) Chỉ được tham gia ý kiến trong phần thảo luận tại Đại hội.
  - b) Phải giơ tay xin ý kiến Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.

- c) Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
  - d) Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến nếu thấy cần thiết.
  - e) Các ý kiến sẽ được tập hợp và giải đáp tuần tự.
2. Các ý kiến phát biểu, thảo luận cần đảm bảo những điều kiện sau:
- a. Ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.
  - b. Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
  - c. Nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

#### **Điều 15. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội**

Nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua theo hình thức biểu quyết bằng giơ thẻ biểu quyết trước khi bế mạc cuộc họp.

### **CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 16: Hiệu lực thi hành của Quy chế**

- 1. Quy chế này gồm 4 Chương, 16 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 2. Quy chế này có thể sửa đổi lại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Mai Anh Tám**

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam,
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số ...../2026/CRC/BB-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 04 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam thông qua những nội dung sau:

- Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị số 01/2026/CRC/BC-HĐQT-ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026.
- Thông qua nội dung báo cáo Ban Tổng giám đốc số 01/2026/CRC/BC-TGD-ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2026.
- Thông qua nội dung báo cáo của Ban kiểm soát số 01/2026/CRC/BC-BKS-ĐHĐCĐ.
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Tờ trình số 01/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ).
- Thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (Tờ trình số 02/2026/CRC/TT-ĐHĐCĐ).
- Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 (Tờ trình số 03/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ).
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 (Tờ trình số 04/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ).

Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ	
2	Trích lập quỹ	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	
3	Thù lao HĐQT, BKS	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước	

5	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế	
6	Trả cổ tức	
7	Lợi nhuận để lại	

- Thông qua báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 05/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025 (Tờ trình số 06/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua bổ sung mục tiêu Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng (Tờ trình số 07/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua việc đầu tư Dự án “Nhà máy đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hoà tại xã Giao Hoà, tỉnh Vĩnh Long (Tờ trình số 08/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua các quy chế Hội đồng quản trị: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế Công bố thông tin (Tờ trình số 09/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua việc nghiên cứu, khảo sát đầu tư các Dự án khác, thành lập Công ty, mua cổ phần, phần vốn góp Công ty khác và thành lập Chi nhánh Công ty (Tờ trình số 10/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Tờ trình thông qua việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (Tờ trình số 11/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 2 kỳ họp 2026-2027 (Tờ trình số 12/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).
- Thông qua Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát (Tờ trình số 13/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ).

## **Điều 2. Trách nhiệm thi hành**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty, các cá nhân và phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: TCHC.

**Mai Anh Tám**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 - CRC****PHIẾU BIỂU QUYẾT****PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:**

Cổ đông/Đại diện cổ đông:

Số Thẻ căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết (phiếu biểu quyết): \_\_\_\_\_ cổ phần (phiếu biểu quyết).

**PHẦN II – NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:***(Lưu ý: Cổ đông đánh dấu (X) vào ô tương ứng với ý kiến của mình)*

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1.	Báo cáo hoạt động của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026 (Báo cáo số 01/2026/CRC/BC-HĐQT-ĐHĐCĐ)			
2.	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026 (Báo cáo số 01/2026/CRC/BC-BTGD-ĐHĐCĐ)			
3.	Báo cáo của Ban Kiểm soát (Báo cáo số 01/2026/CRC/BC-BKS-ĐHĐCĐ)			
4.	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Tờ trình số 01/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)			
5.	Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (Tờ trình số 02/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)			
6.	Tờ trình thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 (Tờ trình số 03/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)			
7.	Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và thù lao HĐQT, BKS (Tờ trình số 04/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ)			
8.	Tờ trình thông qua báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 05/2026/CRC/TTr-			

	DHĐCĐ)			
9.	Tờ trình thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025 (Tờ trình số 06/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
10.	Tờ trình thông qua bổ sung mục tiêu Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng (Tờ trình số 07/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
11.	Tờ trình Thông qua việc đầu tư Dự án “Nhà máy đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hoà tại xã Giao Hoà, tỉnh Vĩnh Long (Tờ trình số 08/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
12.	Tờ trình thông qua các quy chế HĐQT: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế Công bố thông tin (Tờ trình số 09/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
13.	Tờ trình thông qua việc nghiên cứu, khảo sát đầu tư các Dự án, thành lập Công ty, mua cổ phần, phần vốn góp Công ty khác và thành lập Chi nhánh Công ty (Tờ trình số 10/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
14.	Tờ trình thông qua việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (Tờ trình số 11/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
15.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 2 kỳ họp 2026-2027 (Tờ trình số 12/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			
16.	Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát (Tờ trình số 13/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ)			

**Cổ đông/Đại diện của cổ đông**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHIẾU BẦU CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2024 - 2029)**  
**(Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông: .....

Số CMND/HC/CCCD: ..... ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:**

- Bầu thành viên Hội đồng quản trị
- Số thành viên HĐQT được bầu: ..... người.

<b>Tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị</b>				
	x		=	

**Phương án biểu quyết**

STT	Danh sách các ứng cử viên Hội đồng quản trị	Số phiếu được bầu
1		
2		
<b>Tổng cộng</b>		

**Cổ đông/Đại diện của cổ đông**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**PHIẾU BẦU CỬ**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2024 - 2029)**  
**(Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông: .....

Số CCCD/Hộ chiếu:..... ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:**

- Bầu thành viên Ban kiểm soát
- Số thành viên Ban kiểm soát được bầu: .... người.

**Tổng số phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát**

x  =

**Phương án biểu quyết**

STT	Danh sách các ứng cử viên Ban kiểm soát	Số phiếu được bầu
1		
2		
3		
<b>Tổng cộng</b>		

**Cổ đông/Đại diện của cổ đông**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025,  
KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam xin báo cáo HĐQT về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị như sau:

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

**1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025**

**Bảng 1: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 – Hợp nhất**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH 2025/ KH 2025
1. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000	577,8	57,78%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	89	67,8	76,18%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87	62,4	71,72%

**Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 - Công ty mẹ**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH 2025/ KH 2025
1. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	600	350,7	58,45%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	46	48,6	105,7%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	45	47,4	105,3%

Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới.

Trong năm, Công ty đã hoàn tất việc trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên thành 683.999.924.000 đồng (Sự kiện phát sinh sau năm 2025: Ngày 26/01/2026, Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 1.066.999.240.000 đồng).

Tuy mức tăng trưởng doanh thu chỉ đạt 57,78% hợp nhất, 58,45% Công ty mẹ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kiểm soát chi phí và điều chỉnh phương hướng kinh doanh để mức lợi nhuận vẫn đạt kế hoạch đề ra.

## **2. Triển khai các nhiệm vụ khác:**

- **Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán:** Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/06/2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY theo Hợp đồng số 360/2025/UHY-HĐKT ngày 10/07/2025. Thông tin này đã được công bố thông tin trên website Công ty và Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

### **- Về việc thực hiện các Dự án:**

+ Đối với Dự án “Nhà máy sản xuất gạch men Granite Porcelain CRC Premier” (được điều chỉnh từ “Nhà máy sản xuất pin năng lượng mặt trời Create Capital Việt Nam”) tại tỉnh Yên Bái (nay là tỉnh Lào Cai): Công ty đã được Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái (nay là tỉnh Lào Cai) chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành các thủ tục: báo cáo nghiên cứu khả thi, môi trường, đất đai, phòng cháy chữa cháy, đấu nối hạ tầng giao thông + thoát nước. Hiện nay, Dự án đang thực hiện việc xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị để vận hành thử Dự án, muộn nhất Quý IV/2026 ra sản phẩm gạch đầu tiên.

+ Đối với Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng: Công ty đã được Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư về tiến độ thực hiện dự án, theo đó tiến độ lắp đặt máy móc, thiết bị, vận hành thử nghiệm và đi vào sản xuất vào Quý IV/2027. Để mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Dự án, Công ty mong muốn bổ sung thêm mục tiêu dự án. Chi tiết bổ sung mục tiêu Dự án sẽ được trình bày tại Đại hội để thông qua bằng Tờ trình riêng.

+ Đối với Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hòa” tại xã Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (nay là xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long): Công ty đang làm việc với các sở, ban ngành để được chấp thuận chủ trương đầu tư theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên năm 2025. Năm nay, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tiếp tục thông qua việc thực hiện Dự án này, chi tiết sẽ được trình bày tại Đại hội để thông qua bằng Tờ trình riêng.

+ Đối với Dự án “Nhà máy xử lý rác Tân Lập 1” tại xã Tân Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp): hiện nay Công ty vẫn đang làm việc với các sở, ban ngành để được chấp thuận chủ trương đầu tư.

- **Về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh:** Công ty đã tiến hành thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và lấy ý kiến bằng văn bản lần 1 năm 2025. Cùng với đó, Công ty đã thực hiện thủ tục thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa do thay đổi ngành nghề kinh doanh tại UBCKNN và được UBCKNN chấp thuận tại Văn bản số 6350/UBCK-PTTT ngày 14/10/2025 thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty tại mức 50%.

- Về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ tại Tờ trình số 09/2025/CRC-TTr-ĐHĐCĐ. Ngày 26/01/2026, các nhà đầu tư chuyên nghiệp đã thanh toán đủ giá trị cổ phiếu chào bán 383 tỷ, nâng vốn điều lệ lên 1.066.999.240.000 đồng. Công ty đã hoàn thành các thủ tục với VSDC, HOSE để bổ sung lưu ký, niêm yết và đăng ký ngày giao dịch theo quy định. Chi tiết được trình bày tại Tờ trình riêng.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

### 1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 05 thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, cụ thể:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Mai Anh Tám	Chủ tịch HĐQT	
2	Dương Thị Huyền	Thành viên HĐQT	
3	Hoàng Trung Kiên	Thành viên HĐQT	
4	Phạm Văn Trường	Thành viên HĐQT	
5	Lê Thành Nhân	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập

### 2. Hoạt động của HĐQT năm 2025 theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự,... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên Hội đồng quản trị cũng đã có nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Cổ đông.

#### • Các cuộc họp của HĐQT

Năm 2025, HĐQT đã họp phiên họp trong đó có 28 cuộc họp, các cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên HĐQT, các cuộc họp đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định. Ban hành 34 Nghị quyết, nội dung các Nghị quyết đã được công bố trong Báo cáo quản trị năm 2025 của Công ty.

#### • Hoạt động giám sát Ban Tổng giám đốc

Năm 2025, HĐQT đã thực hiện giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc theo đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty:

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tuần/tháng của Ban Tổng Giám đốc và các Báo cáo hoạt động định kỳ;

- HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp theo những vấn đề xét thấy cần thiết, có sự phân công rõ ràng cho Ban Tổng giám đốc triển khai và thực hiện công việc.

- Đảm bảo tất cả các hoạt động của Ban Tổng giám đốc tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

### 3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Công ty chi trả 120.000.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng*) cho thù lao của Hội đồng quản trị. Việc chi trả thù lao này phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 số 2604/2025/CRC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2025.

### 4. Giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan

Trình tự, thủ tục phê duyệt giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan được thực hiện đúng theo trình tự thủ tục của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Các giao dịch của Công ty với các Bên liên quan đã được Công bố trên Báo cáo tình hình quản trị năm 2025.

### 5. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

#### a) Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Hội đồng quản trị có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là ông Lê Thành Nhân. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập có năng lực chuyên môn và có nhiều năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty nên có những đóng góp quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đều tham gia đầy đủ vào các quyết định, vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để đảm bảo tính minh bạch, kiểm soát được xung đột lợi ích, bảo vệ được lợi ích của Công ty và các cổ đông.

#### b) Đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã có những quyết sách linh hoạt để ứng phó với những thay đổi trong chiến lược kinh doanh do tác động tiêu cực của nền kinh tế vĩ mô. Những chỉ đạo kịp thời về chiến lược của Hội đồng quản trị đối với Công ty và các Công ty con đã đảm bảo Công ty thực hiện đúng mục tiêu và phương hướng kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

Hội đồng quản trị đã phê duyệt, ban hành kịp thời các quyết định theo đúng thẩm quyền để điều chỉnh các hoạt động quản trị cũng như kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

#### Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2026:

##### (i) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch công ty mẹ	Kế hoạch hợp nhất
Doanh thu	Tỷ đồng	960	1.800
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	89	145
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87	142

##### (ii) Kế hoạch khác:

- Đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực sản xuất gạch Granite Porcelain với Dự án Nhà máy sản xuất gạch men Granite Porcelain CRC Premier tại Khu công nghiệp Minh Quân, tỉnh Lào Cai (điều chỉnh từ Nhà máy sản xuất pin năng lượng mặt trời).

- Tiếp tục đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời tại khu Công nghệ cao – thành phố Đà Nẵng, hướng đến bổ sung mục tiêu AI DC tại Dự án.

- Tiếp tục làm việc, phối hợp với các sở, ban ngành để được chấp thuận chủ trương Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hòa tại xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Tập trung duy trì doanh thu từ ngành nông sản và vật liệu xây dựng, sản xuất điện năng lượng mặt trời. Đồng thời nhạy bén trong các hoạt động đầu tư để đáp ứng kịp thời xu hướng phát triển của thị trường và sử dụng vốn hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố và phát triển thương hiệu của Công ty.

- Tăng cường quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính, tăng cường công tác kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty.

- Hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để đảm bảo thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và báo cáo đầy đủ theo quy định tại kỳ Đại hội gần nhất.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động cho năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, xem xét và thông qua.

***Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!***

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Mai Anh Tám**

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025,  
KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam xin báo cáo Đại hội về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và phương hướng hoạt động trong năm 2026.

**I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

**1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu chính đã thực hiện năm 2025 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2025)**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	1.214.924	1.391.203	14,51%
Doanh thu thuần	464.663	577.805	24,35%
Lợi nhuận trước thuế	66.977	67.762	1,17%
Lợi nhuận sau thuế	66.090	62.418	-5,56%

**1.2. Tình hình hoạt động một số mảng kinh doanh chính của Công ty năm 2025:**

❖ Cơ cấu doanh thu hợp nhất:

Đơn vị: triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	%/Doanh thu thuần	Giá trị	%/Doanh thu thuần
1. Doanh thu bán hàng hóa	<b>334.154</b>	<b>71,9%</b>	<b>502.756</b>	<b>87,01%</b>
a. Nông sản	175.761	37,8%	222.896	38,58%
b. Vật liệu xây dựng	113.940	24,5%	124.547	21,56%
c. Pin/inverter	44.452	9,5%	153.863	26,62%
d. Máy móc, thiết bị	0	0	1.450	0,25%
2. Doanh thu bất động sản	<b>22.200</b>	<b>4,8%</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
3. Doanh thu cung cấp dịch vụ	<b>108.308</b>	<b>23,3%</b>	<b>75.049</b>	<b>12,99%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>464.663</b>	<b>100%</b>	<b>577.805</b>	<b>100%</b>

❖ Cơ cấu lợi nhuận hợp nhất:

Đơn vị: triệu đồng

Lợi nhuận gộp	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	%/LNG	Giá trị	%LNG
1. Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	19.154	26,4%	56.650	56,71%
a. Nông sản	6.564	9%	9.715	9,73%
b. Vật liệu xây dựng	5.217	7,19%	4.888	4,89%
c. Pin/ inverter	7.373	10,16%	41.890	41,93%
d. Máy móc, thiết bị			157	0,16%
2. Lợi nhuận gộp bất động sản	200	0,28%	0	0%
3. Dịch vụ cung cấp dịch vụ	53.229	73,3%	43.239	43,29%
<b>Tổng cộng</b>	<b>72.583</b>	<b>100%</b>	<b>99.889</b>	<b>100%</b>

### 1.3. Tình hình tài chính hợp nhất

- Tổng tài sản hợp nhất của Công ty ghi nhận đến 31/12/2025 là 1.391 tỷ đồng, tăng 14,51% so với thời điểm 31/12/2024.

- Tổng nợ hợp nhất của Công ty ghi nhận đến 31/12/2025 là 511,9 tỷ đồng, tăng 29,78% so với cùng kỳ năm 2024, cụ thể:

+ Nợ ngắn hạn: 368,9 tỷ.

+ Nợ dài hạn: 142,9 tỷ.

(do dư nợ của các Dự án điện mặt trời và Dự án Nhà máy pin năng lượng mặt trời của các Công ty con).

- Công tác quản lý công nợ và thanh toán nợ đến hạn đang được thực hiện tốt. Trong năm công ty không phát sinh khoản nợ quá hạn nào.

- Công tác lập, kiểm toán và công bố báo cáo tài chính quý, năm được thực hiện theo quy định pháp luật đối với công ty niêm yết.

### 1.4. Tình hình phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, theo đó số lượng cổ phiếu phát hành là 8.399.924 cổ phiếu (76 cổ phiếu lẻ bị huỷ bỏ), nâng vốn điều lệ Công ty lên 683.999.240.000 đồng.

### 1.5. Tình hình chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ. Đến nay, Công ty đã hoàn tất việc chào bán và đã tăng vốn lên 1.066.999.240.000 đồng.

### 1.6. Hoạt động khác

- Công tác tổ chức nhân sự, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Người lao động được đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định ở mức khá so với các doanh nghiệp trong ngành. Các tổ chức đoàn thể được tạo điều kiện hoạt động, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và tinh đoàn kết trong tập thể CBNV. Thực hiện các chương trình đào tạo nội bộ nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng thực hiện công việc cho cán bộ nhân viên.

- Hoạt động quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ được đẩy mạnh và thắt chặt nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, đánh giá và khắc phục các rủi ro nếu có phát sinh trong quá trình hoạt động.

- Hoạt động truyền thông được củng cố, Công ty luôn chủ động công bố thông tin kịp thời theo quy định của pháp luật và tuân thủ quy định về tính minh bạch trong công tác quản trị doanh nghiệp.

## **II. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026**

### **1. Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026**

- Tăng cường công tác quản lý nguồn vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tiến hành giao kế hoạch (doanh thu, lợi nhuận,...) đến từng Công ty con, Phòng ban.

- Duy trì, vận hành các Dự án đang quản lý để đảm bảo lợi nhuận tốt từ các dự án, cụ thể:

+ Mảng gạch ốp lát: duy trì và vận hành tốt Nhà máy sản xuất, đảm bảo viên gạch đầu tiên ra lò đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật, thị trường trong và ngoài nước.

+ Mảng Dự án điện mặt trời áp mái: duy trì vận hành tốt các dự án điện mặt trời áp mái, tăng công suất để đảm bảo doanh thu điện theo kế hoạch được đề ra.

+ Sản xuất và gia công Tấm pin năng lượng mặt trời: tăng cường sản xuất, gia công, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển bộ máy bán hàng, hậu mãi, sau bán hàng, phát triển nâng cao hệ thống lắp đặt và hướng dẫn lắp đặt.

+ Dự án nông sản: đẩy mạnh doanh thu, đảm bảo chất lượng sản phẩm, tăng cường quảng bá sản phẩm rộng rãi đến các nhà phân phối và người tiêu dùng.

+ Mảng đầu tư kinh doanh bất động sản: Đẩy mạnh tiến độ hoàn thành pháp lý của Dự án Nhà máy đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hoà tại xã Giao Hoà, tỉnh Vĩnh Long.

- Xây dựng thương hiệu các sản phẩm CRC trở thành thương hiệu mạnh, uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên. Khuyến khích nhân viên tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao nghiệp vụ nhằm đáp ứng các yêu cầu của công việc.

### **2. Kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2026**

- Duy trì và mở rộng mạng lưới khách hàng nhằm đạt được doanh thu đề ra.

- Thực hiện kiểm soát hợp lý các loại chi phí.

- Tăng cường quản lý giám sát các dự án, công ty con.

- Quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và các bên có liên quan.

Trên đây là báo cáo Ban Tổng giám đốc về hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2025 và kế hoạch định hướng hoạt động năm 2026.

*Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!*

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**Dương Thị Huyền**

Số: 04/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025  
và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và thù lao HĐQT, BKS năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

#### 1. Thông qua hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để chi trả cổ tức bằng tiền mặt

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung: Hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giá trị là: 10.645.604.925 đồng (bằng chữ: Mười tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm linh bốn nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng).

Mục đích hoàn nhập: để chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu của Công ty.

#### 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ	47.431.558.281
2	Trích lập quỹ	0
3	Thù lao HĐQT, BKS	156.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước	5.773.075.290
5	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế	53.048.633.571
6	Hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	10.645.604.925
7	Trả cổ tức (5% bằng tiền mặt)	53.349.962.000
8	Lợi nhuận để lại	10.344.276.496

#### 2. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

##### 2.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã chi trả năm 2025:

- Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2025 là 120 triệu đồng/năm.

- Thù lao đã chi trả cho Ban kiểm soát năm 2025 là 36 triệu đồng/năm.

**2.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:**

- Thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2026 là 240 triệu đồng/năm.

- Thù lao chi trả cho Ban kiểm soát năm 2026 là 72 triệu đồng/năm.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*(Đã ký)*

**Mai Anh Tám**

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam số 2604/2025/CRC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2025;
- Căn cứ kết quả hoạt động năm 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ vào quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát,

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát như sau:

### I. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025

#### 1. Thành phần Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 bao gồm:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Huế	Trưởng Ban kiểm soát
2	Hà Thị Hiến	Kiểm soát viên
3	Ngô Thị Thu Giang	Kiểm soát viên

#### 2. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung cụ thể các công việc bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị ban hành trong năm 2025.
  - Đánh giá, thẩm tra Báo cáo tài chính các giai đoạn để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán tài chính hiện hành của Việt Nam.
  - Kiểm soát các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật;
  - Soát xét, thẩm định các giao dịch của Công ty với các bên có liên quan.
- Trong năm 2025, BKS đã thực hiện 04 cuộc họp thường niên, ngoài các cuộc họp

chính thức, các thành viên BKS thường xuyên thực hiện trao đổi để hoàn tất các nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao phó. Bên cạnh đó, BKS đã phân công các thành viên tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhằm hoàn thành các nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

## **II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát**

Chi phí thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2025 được chi trả trong năm là: 36 triệu đồng phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Chi tiết thù lao của từng thành viên Ban kiểm soát đã được thể hiện tại Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty mẹ năm 2025.

## **III. Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc**

### **1. Kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường đúng theo quy định, thủ tục của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên HĐQT và Thành viên BKS tham dự;
- Nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện các chiến lược phát triển Công ty. Tài liệu họp được chuẩn bị đầy đủ, thời gian, địa điểm theo đúng quy định pháp luật và quy định nội bộ Công ty.
- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
- Hội đồng quản trị Công ty đã có những định hướng mang tính đột phá, năng động, dự báo chính xác về tình hình thị trường. Có những biện pháp cần trọng, hợp lý để đáp ứng được yêu cầu quản trị cũng như chiến lược phát triển của Công ty.

### **2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc**

- Trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai các chương trình hành động, huy động mọi nguồn lực tập trung chỉ đạo điều hành nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất kinh doanh, mở rộng và chiếm lĩnh thị trường, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và tài sản, tiết kiệm chi phí giúp Công ty tăng trưởng và phát triển mạnh, bền vững.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Ban điều hành đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tuần, tháng, họp bất thường khi có phát sinh, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn, vướng mắc được đưa ra các giải pháp giải quyết ngay trong cuộc họp;
- Hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động thường xuyên, liên tục từ Công ty mẹ đến các Công ty con trong hệ thống để hạn chế các rủi ro xảy ra cho Công ty.

### **3. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Tổng giám đốc**

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Trong năm 2025, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông để cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động đầu tư, kinh doanh

của Công ty.

#### **IV. Kết quả giám sát hoạt động tài chính của Công ty**

- Hoạt động tài chính của Công ty trong năm 2025 diễn ra minh bạch và hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Quy trình quản lý dòng tiền, vốn và tài sản của doanh nghiệp đều đảm bảo độ an toàn cao nhất, hạn chế tối đa các rủi ro cho doanh nghiệp.
- Các Báo cáo tài chính đều phản ánh tình hình tài chính của Công ty một cách minh bạch, đúng đắn và hợp lý.
- Các Báo cáo tài chính đều được phát hành và công bố định kỳ theo đúng quy định về công bố thông tin đối với một doanh nghiệp niêm yết.

#### **V. Kết luận và kiến nghị**

##### **1. Kết luận**

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã và đang vận hành tốt Công ty theo đúng luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- BKS nhất trí với nội dung, số liệu báo cáo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trình ĐHĐCĐ.

##### **2. Kiến nghị**

Tốc độ phát triển về quy mô của Công ty ngày càng lớn mạnh, tốc độ phát triển về khoa học công nghệ không ngừng thay đổi. Để tăng sức cạnh tranh và nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc một số kiến nghị sau:

- Chú trọng hơn nữa việc đào tạo nhân sự, nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân sự và tuyển dụng, đãi ngộ nhân tài ngang tầm với tốc độ phát triển của Công ty;
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cần thận trọng trong quá trình thẩm định các dự án đầu tư trong tương lai của Công ty nhằm đảm bảo tính hiệu quả và an toàn của nguồn vốn đầu tư;
- Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp với hoạt động của Công ty;
- Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm và dịch vụ của công ty. Đồng thời tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2025.

***Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!***

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

*(Đã ký)*

**Phạm Thị Huế**

Số: 01/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Toàn văn Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được đăng tải đầy đủ tại Website của Công ty: [www.createcapital.vn](http://www.createcapital.vn), tại mục “Quan hệ cổ đông CRC”.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

**Mai Anh Tám**

Số: 02/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ vào tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

Thông qua chỉ tiêu kế hoạch cơ bản trên BCTC năm 2026:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Công ty mẹ	Kế hoạch hợp nhất
Doanh thu	Tỷ đồng	960	1.800
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	89	145
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87	142

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

**Mai Anh Tám**

Số: 03/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
  - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam kính trình Đại hội thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

**Điều kiện lựa chọn đơn vị kiểm toán:**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về Chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp với tiêu thức nêu trên và giao cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được chọn để thực hiện soát xét và kiểm toán các BCTC năm 2026 của Công ty.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Mai Anh Tám**

Số: 04/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

### TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025  
và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026

#### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và thù lao HĐQT, BKS năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

#### 1. Thông qua hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để chi trả cổ tức bằng tiền mặt

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung: Hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giá trị là: 10.645.604.925 đồng (bằng chữ: Mười tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm linh bốn nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng).

Mục đích hoàn nhập: để chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu của Công ty.

#### 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ	47.431.558.281
2	Trích lập quỹ	0
3	Thù lao HĐQT, BKS	156.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước	5.773.075.290
5	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế	53.048.633.571
6	Hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	10.645.604.925
7	Trả cổ tức (5% bằng tiền mặt) (*)	53.349.962.000
8	Lợi nhuận để lại	10.344.276.496

(\*) Chi tiết phương án chi trả cổ tức 5% bằng tiền mặt được trình bày tại Tờ trình số 06/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông không thông qua phương

án chi trả cổ tức năm 2025 tại Tờ trình số 06/2026/CRC/TTr-DHĐCĐ thì Lợi nhuận để lại (STT 8) tại bảng Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 nêu trên là: 63.694.228.496 đồng.

**3. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

**3.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã chi trả năm 2025:**

- Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2025 là 120 triệu đồng/năm.
- Thù lao đã chi trả cho Ban Kiểm soát năm 2025 là 36 triệu đồng/năm.

**3.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:**

- Thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2026 là 240 triệu đồng/năm.
- Thù lao chi trả cho Ban kiểm soát năm 2026 là 72 triệu đồng/năm.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**   
(Đã ký)

**Mai Anh Tám**

M.S.

T.C.P. ★

Số: 05/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 2604/2025/CRC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 theo Tờ trình số 06/2025/CRC/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2025 dự kiến phát hành 8.400.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 09/2025/CRC/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2025 dự kiến phát hành 38.300.000 cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Hội đồng quản trị báo cáo việc thực hiện các đợt phát hành, chào bán cổ phiếu đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông như sau:

#### 1. Đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024:

Hội đồng quản trị đã thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 14%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền 100:14, nguồn vốn: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Ngày 16/06/2025, Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và đã nhận được Văn bản số 2755/UBCK-QLCB ngày 23/06/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước v/v tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của CRC, theo đó số lượng cổ phiếu phát hành là 8.399.924 cổ phiếu (76 cổ phiếu lẻ bị huỷ bỏ), nâng tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành là: 68.399.924 cổ phiếu.

Đến nay, Công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh, sửa đổi Điều lệ, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu mới phát hành theo đúng quy định.

#### 2. Đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ

##### 2.1. Kết quả thực hiện đợt chào bán

Hội đồng quản trị đã thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán 38.300.000 cổ phiếu cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp và đã nhận được Văn bản số 917/UBCK-QLCB ngày 27/01/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của CRC.

Việc chào bán nêu trên đã hoàn tất với tỷ lệ chào bán thành công là 100%, nâng tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành là: 106.699.924 cổ phiếu. Đến nay, Công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh, sửa đổi Điều lệ, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu mới chào bán theo đúng quy định.

## 2.2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 2604/2025/CRC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2025 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 1908.1/2025/NQ-HĐQT ngày 19/08/2025, số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ 383 tỷ (tính theo giá dự kiến chào bán) sẽ được Công ty sử dụng để: (i) Mua cổ phần của công ty con – Công ty cổ phần CRC Solar Cell, (ii) Đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất gạch men Granite Porcelain CRC Premier và (iii) Trả nợ gốc vay Ngân hàng.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán là 383.000.000.000 đồng như sau:

TT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (VNĐ)	Số tiền đã sử dụng (VNĐ)	Ghi chú
1	Mua cổ phần của công ty con – Công ty cổ phần CRC Solar Cell	43.000.000.000	43.000.000.000	Đã sử dụng hết
2	Đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất gạch men Granite Porcelain CRC Premier	250.000.000.000	250.000.000.000	Đã sử dụng hết
3	Trả nợ gốc vay Ngân hàng (*)	90.000.000.000	90.000.000.000	Đã sử dụng hết
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>383.000.000.000</b>	<b>383.000.000.000</b>	

(\*) Tại thời điểm thu tiền từ đợt chào bán, do chưa đến kỳ hạn trả nợ của các khế ước, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 2801/2026/NQ-HĐQT ngày 28/01/2026 giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phối hợp với Tổng giám đốc quyết định thời hạn trả, số tiền trả tương ứng với các khế ước vay, quyết định bao gồm cả lập các khoản tiền gửi khi chưa đến hạn trả nợ nhằm đảm bảo an toàn vốn và tối đa hiệu quả sử dụng. Đến nay, Công ty đã tất toán các khoản tiền gửi để thanh toán các khế ước trả nợ và đã sử dụng hết số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng quy định và phương án đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phê duyệt.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*(Đã ký)*

**Mai Anh Tám**

Số: 06/2026/CRC/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

#### 1. Chi trả cổ tức năm 2025:

- Tỷ lệ chi trả: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 500 đồng).
- Đối tượng chi trả: cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.
- Phương thức chi trả: tiền mặt.
- Nguồn chi trả: nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi hoàn nhập các quỹ của Công ty mẹ.

- Thời điểm thực hiện: Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và các điều kiện thực tế của Công ty.

- Thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền: sẽ do Hội đồng quản trị quyết định đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty.

#### 2. Phân công và giao cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm chi trả cổ tức năm 2025 cho các cổ đông.
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.
- Quyết định các vấn đề khác liên quan đến chi trả cổ tức, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: tỷ lệ chi trả, phương thức chi trả và số tiền chi trả.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
(Đã ký)

Mai Anh Tâm

## TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung mục tiêu Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ vào tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông việc bổ sung mục tiêu Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng, cụ thể như sau:

**1. Bổ sung mục tiêu Dự án:** bổ sung mục tiêu của Dự án liên quan đến các ngành công nghệ trí tuệ nhân tạo, AI,... hoặc công nghệ và sản phẩm phù hợp với Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển, phù hợp với Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phù hợp với quy hoạch tại Lô A11 Khu công nghệ cao Đà Nẵng theo Thông báo số 2039/TB-BQL ngày 07/09/2023 của Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng.

**2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Quyết định cụ thể ngành nghề, công nghệ và công suất phù hợp với quy hoạch khu Lô A11 của Khu công nghệ cao Đà Nẵng để bổ sung mục tiêu Dự án theo định hướng phát triển của Công ty.

- Quyết định chi tiết các vấn đề liên quan đến Dự án nêu trên như: đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy, thiết kế xây dựng, vốn, thời gian, tiến độ thực hiện,...

- Điều chỉnh các nội dung chủ trương khác đã được chấp thuận của Dự án phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty tại thời điểm điều chỉnh.

- Ký kết các hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Dự án: hồ sơ điều chỉnh, hồ sơ đất đai, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy,...

- Thu xếp vốn để đầu tư có hiệu quả, đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; quyết định vấn đề vay tài chính của cá nhân, tổ chức để đầu tư Dự án nêu trên và ký kết các hồ sơ, tài liệu, thực hiện các thủ tục cần thiết để được vay vốn.

- Thực hiện các thủ tục có liên quan với các sở, ban ngành liên quan đến mục tiêu Dự án.

- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc đầu tư Dự án phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, phù hợp với quy định pháp luật.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Mai Anh Tám**

Số: 08/2026/CRC/TT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hòa tại Khu công nghiệp Giao Hòa, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;
- Căn cứ vào tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đầu tư **Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hòa** tại xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

- Tổng mức đầu tư: 3.070.000.000.000 đồng (bằng chữ: Ba nghìn không trăm bảy mươi tỷ đồng), trong đó:

- + Vốn góp của Nhà đầu tư: 465.000.000.000 đồng, chiếm 15,15% tổng mức đầu tư.
- + Vốn huy động: 2.605.000.000.000 đồng, chiếm 84,85% tổng mức đầu tư.

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Giao Hòa với mục tiêu tập trung phát triển các ngành công nghiệp theo định hướng của chương trình phát triển công nghiệp hóa hiện đại hóa tỉnh Vĩnh Long (Bến Tre cũ) đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Tỉnh ủy. Theo đó KCN Giao Hòa được định hướng là KCN tập trung, đa ngành với những ngành công nghiệp sạch, ít ô nhiễm môi trường và có hàm lượng công nghệ cao; KCN Giao Hòa gồm những nhóm ngành chính như: Công nghiệp điện, điện tử, công nghệ cao; Công nghiệp chế biến nông, thủy sản; Công nghiệp dệt may, may mặc xuất khẩu, giày da; Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng; Công nghiệp cơ khí hướng tự động hóa; Một số ngành công nghiệp không ô nhiễm khác.

- Địa điểm thực hiện Dự án: Khu công nghiệp Giao Hòa, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Thời hạn hoạt động của Dự án: 50 năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư.

- Tiến độ thực hiện Dự án:

+ Tiến độ góp vốn: Từ tháng 03/2026 đến tháng 12/2030.

+ Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành:

++ Tiến độ chuẩn bị đầu tư và hoàn tất thủ tục pháp lý: từ tháng 03/2026 đến tháng 12/2027.

++ Tiến độ khởi công xây dựng và đưa công trình, dự án vào khai thác, vận hành: Khởi công từ tháng 01/2028 và đến tháng 12/2030 đưa dự án vào khai thác, vận hành.

++ Tiến độ vận hành ổn định và tập trung thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp: Từ năm 2031 đến năm 2038 dự kiến đạt tỷ lệ lấp đầy trên 80%.

Chủ trương Dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

**Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Quyết định các vấn đề đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án, làm việc, phối hợp với các sở, ban ngành, các bên có liên quan để được chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Quyết định chi tiết các vấn đề liên quan khác đến Dự án nêu trên như: đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy, thiết kế xây dựng, vốn, thời gian, tiến độ thực hiện,... để triển khai dự án.

- Điều chỉnh các nội dung chủ trương đã được chấp thuận của Dự án phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty tại thời điểm điều chỉnh.

- Ký kết các hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Dự án: hồ sơ đề xuất, hồ sơ điều chỉnh, hồ sơ đất đai, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy,...

- Thu xếp vốn để đầu tư có hiệu quả, đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; quyết định vấn đề vay tài chính của cá nhân, tổ chức để đầu tư Dự án nêu trên và ký kết các hồ sơ, tài liệu, thực hiện các thủ tục cần thiết để được vay vốn.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Mai Anh Tám**

Số: 09/2026/CRC/TTr-DHĐCD

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

### TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các quy chế của Hội đồng quản trị: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế công bố thông tin

#### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam, Căn cứ vào tình hình quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Phê duyệt các quy chế của Hội đồng quản trị, bao gồm: Quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế công bố thông tin (Dụ thảo kèm theo).

2. Giao cho Hội đồng quản trị ký và ban hành các quy chế được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

**Mai Anh Tám**

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 2404/2026/CRC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 04 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số ...../2026/NQ-HĐQT ngày .... tháng .... năm 2026;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam,

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam bao gồm các nội dung sau:

**CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

**Điều 2. Định nghĩa**

1. Trừ khi được định nghĩa khác, các thuật ngữ áp dụng trong Quy chế này cũng có nghĩa như được định nghĩa trong Điều lệ Công ty hoặc trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác với quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

## **CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty.

### **Điều 4. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều 18 Điều lệ Công ty.

2. Nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập họp theo quy định tại Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 5. Lập danh sách, thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty, trong đó nêu rõ các nội dung ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, lý do và mục đích họp cũng như thời gian, địa điểm, nội dung họp mà Đại hội đồng cổ đông dự kiến.

### **Điều 6. Thông báo triệu tập họp, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông**

1. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty, Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

2. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp (nếu có);

e) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

3. Công ty không được hạn chế cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông và tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham gia Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông có thể đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư, hoặc thư điện tử cho Công ty trước thời hạn ghi trong Thư mời họp (hoặc thông báo) Đại hội đồng cổ đông.

2. Các cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của luật pháp có thể ủy quyền cho các cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Việc ủy quyền cho người đại diện họp phải được lập theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc theo 3 mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp của Công ty gửi kèm theo thông báo hoặc thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp.

b) Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp (trường hợp ủy quyền cho cá nhân), người đại diện theo pháp luật của tổ chức (trường hợp ủy quyền cho tổ chức).

c) Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân (thẻ căn cước) hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp văn bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào tham dự họp.

### **Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.

### **Điều 9. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

### **Điều 10. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết**

1. Cách thức biểu quyết: trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. b) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Cách thức kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết:

a) Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu thông báo trước khi bế mạc cuộc họp.

b) Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

c) Đối với các vấn đề bỏ phiếu kín (bầu cử): Việc kiểm phiếu thực hiện theo Quy chế cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua Nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

### **Điều 11. Ghi và lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến Đại hội, lập biên bản và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

2. Biên bản được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản phải bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 23 Điều lệ Công ty, như sau:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp Chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký biên bản họp và ghi rõ việc chủ tọa và thư ký từ chối ký biên bản họp.

3. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải đọc dự thảo biên bản tại đại hội để các cổ đông dự họp kiểm tra nội dung trước xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, kèm theo phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết toàn văn được thông qua tại đại hội, các tài

liệu gửi kèm theo thư mời và các tài liệu phát tại Đại hội phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

**Điều 12. Điều kiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

Các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.

**Điều 13. Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và thực hiện công bố thông tin ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm thông qua.

**Điều 14. Hiệu lực của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực ghi tại Nghị quyết đó.

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 15. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 của Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 21 Điều lệ Công ty;

b) Nội dung Nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

2. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 16. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 của Điều lệ Công ty.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b) Mục đích lấy ý kiến;
  - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
  - e) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:
  - a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - b) Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
  - c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - e) Các vấn đề đã được thông qua;

f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

**Điều 17. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức họp trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến.**

Bên cạnh hình thức tổ chức họp trực tiếp, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức họp trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến trong trường hợp xảy ra:

(i) các sự kiện bất khả kháng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thiên tai, chiến tranh, bệnh dịch, nổi dậy, bạo động, khủng bố;

(ii) các sự kiện khách quan khác mà Hội đồng quản trị xét thấy không thuận tiện, không phù hợp để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức họp trực tiếp;

(ii) Hội đồng quản trị xét thấy việc kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến, trong điều kiện kỹ thuật cho phép, mang lại lợi ích cao hơn cho các cổ đông. Việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ bao gồm các nội dung chính như dưới đây:

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến Cách thức thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện như cách thức thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp, cụ thể người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ gửi thông báo mời họp và các tài liệu của cuộc họp cho các cổ đông của Công ty hoặc đăng tải các tài liệu này lên website của Công ty. Tuy nhiên, trong trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có nghĩa vụ chuẩn bị thêm tài liệu hướng dẫn cho các cổ đông đăng ký và tham dự họp trực tuyến.

2. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến Cổ đông thực hiện đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến theo tài liệu hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội đã được gửi cho cổ đông hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Theo đó, cổ đông sẽ truy cập vào đường dẫn do Ban tổ chức đại hội công bố và thực hiện kê khai, xác thực tư cách cổ đông để tham dự họp. Cổ đông chỉ được cho phép tham dự cuộc họp trực tuyến khi và chỉ khi đã kê khai và xác thực tư cách cổ đông. Ban tổ chức đảm bảo rằng quyền truy cập của cổ đông là duy nhất và mỗi cổ đông chỉ có một tài khoản duy nhất để truy cập vào phòng họp trực tuyến tại một thời điểm nhất định. Ban tổ chức có trách nhiệm cung cấp cho các cổ đông thông tin của người hỗ trợ kỹ thuật cũng như đường dây nóng để hỗ trợ cổ đông truy cập và tham gia cuộc họp.

3. Điều kiện tiến hành. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông tham dự họp trực tiếp và truy cập vào phòng họp trực tuyến đáp ứng tỷ lệ tối thiểu như được quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty.

4. Cách thức bỏ phiếu Ban tổ chức sẽ chuẩn bị các thiết bị kỹ thuật hoặc phương tiện, cách thức để các cổ đông có thể thực hiện biểu quyết trực tuyến (e-voting), bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức điện tử khác và ghi nhận việc biểu quyết trực tuyến này của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đối với các nội dung của chương trình họp. Phương thức cụ thể sẽ tùy thuộc vào trang thiết bị điện tử mà Công ty sử dụng để phục vụ cho việc biểu quyết và sẽ được công bố cho các cổ đông trước mỗi kỳ đại hội. Cổ đông có thể thực hiện việc bỏ phiếu bằng hình thức: (i) bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội, (ii) gửi phiếu biểu quyết về cho người triệu tập cuộc họp bằng đường bưu điện/email/fax, (iii) biểu quyết trực tuyến (e-voting), bỏ phiếu điện tử hay cách thức điện tử khác.

Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp thực hiện biểu quyết thông qua thư điện tử/fax hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ email hoặc số fax hoặc địa chỉ nhận thư do Ban tổ chức cung cấp với điều kiện Ban tổ chức phải nhận được phiếu biểu quyết của cổ đông trước khi niêm phong hòm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

5. Cách thức kiểm phiếu Công ty sẽ áp dụng các công nghệ hiện đại để thực hiện việc kiểm phiếu của các cổ đông. Việc kiểm phiếu sẽ được tính dựa trên (i) số lượng phiếu mà cổ đông và hoặc người được ủy quyền dự họp thực hiện biểu quyết trực tuyến (evoting), bỏ phiếu điện tử và hoặc các cách thức điện tử khác và (ii) số phiếu mà cổ đông và/hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp (được bỏ vào thùng phiếu); và (iii) số lượng Phiếu biểu quyết mà cổ đông và hoặc người được ủy quyền dự họp gửi qua bưu điện, thư điện tử và fax. Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện tổng hợp tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của cả ba cách thức trên theo từng nội dung chương trình họp và chia cho tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty để xác định tỷ lệ tán thành, không tán thành và không có ý kiến cho từng vấn đề từ đó xác định kết quả biểu quyết.

6. Thông báo kết quả kiểm phiếu Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.

7. Lập và công bố biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Việc lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Điều 12 của Quy chế này. Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được công bố theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

### **CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 18. Vai trò, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty và các trách nhiệm, nghĩa vụ sau:

- a) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của Công ty.
- b) Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
- c) Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty.
- d) Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.
- e) Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác, bao gồm việc sử dụng tài sản Công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan.
- f) Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- g) Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.
- h) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty.
- i) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định và phải đảm bảo có các nội dung sau: Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty từ Tổng giám đốc và các người điều hành khác của Công ty.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm:

- a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
- b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
- c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
- d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
- f) Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị; thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

#### **Điều 19. Cơ cấu, nhiệm kỳ, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người. Số lượng thành viên cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được

bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

2. Cơ cấu của Hội đồng quản trị: Có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh, hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết là cổ đông của Công ty

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

#### **Điều 20. Trình tự, cách thức, thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị:

a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, thông tin liên quan đến các ứng cử viên được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

b) Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ học vấn; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;

- Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);

- Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có); Các thông tin khác (nếu có).

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị như sau:

- a) Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- b) Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c) Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- d) Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- đ) Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- e) Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- g) Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- h) Từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật.

4. Danh sách và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị phải được gửi về cho Hội đồng quản trị trước khi Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 21. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị**

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

#### **Điều 22. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với tổng số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3); Trường hợp

khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

**Điều 23. Thông báo về miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị**

Thông báo về miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm hiệu lực của quyết định.

**Điều 24. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty.

**Điều 25. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Bộ máy điều hành và điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và con dấu của Công ty để thực hiện chức năng quản trị Công ty.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ được giao, thì Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch hoặc một thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại chọn một trong số họ tạm giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị.

c) Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban để giúp việc theo từng thời kỳ, Hội đồng quản trị có thể sử dụng bộ máy điều hành của Công ty để phục vụ cho công việc của Hội đồng quản trị và sản xuất kinh doanh.

d) Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị bổ nhiệm Thư ký hoặc sử dụng cán bộ thuộc bộ máy điều hành Công ty để làm Thư ký giúp việc cho Hội đồng quản trị.

e) Các thành viên Hội đồng quản trị có quyền trực tiếp yêu cầu Tổng giám đốc, Các Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin về các lĩnh vực công việc mà thành viên đó được Hội đồng quản trị phân công phụ trách. Người quản lý khi được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin và tài liệu theo yêu cầu.

f) Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị ký duyệt và được hạch toán vào chi phí của Công ty.

2. Phân công, phân nhiệm giữa các thành viên Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị phân công các thành viên phụ trách các lĩnh vực công việc của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình trên cơ sở được cung cấp đầy đủ thông tin và phải trung thành, tận tâm, thận trọng vì lợi ích của Công ty và các cổ đông.

b) Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; phụ trách các lĩnh vực, công việc theo sự phân công của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm cá nhân về công việc được phân công.

**Điều 26. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần hoặc họp bất thường.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn

nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:

- a) Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
- c) Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Các trường hợp khác (nếu có).

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 2 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 2 Điều này có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.

4. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

5. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị được thực hiện như sau:

a) Thông báo họp Hội đồng quản trị Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian và địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận và kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

b) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

c) Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; -

Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 6 Điều này; Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

d) Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.



e) Cách thức biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng quản trị Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết trừ trường hợp Hội đồng quản trị tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tuyến; Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty.

f) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị - Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành ngang bằng nhau thì bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị là quyết định.

Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

6. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị Thành viên Hội đồng quản trị có thể chỉ định người đại diện (người được ủy quyền) theo quy định pháp luật Dân sự nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

7. Biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều phải được ghi biên bản. Biên bản họp được đóng tập và lưu tại Văn phòng Hội đồng quản trị.

b) Biên bản phải được thông qua trước tất cả các thành viên tham dự họp. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản. Biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Mục đích và nội dung họp;
- Thời gian, địa điểm họp;
- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- Các vấn đề được thông qua; Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản hoặc chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị tham dự họp.

c) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm b khoản 7 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

d) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp và nghị quyết Hội đồng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm các thành viên dự họp và các thành viên vắng mặt) và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.

8. Thông qua nghị quyết và thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị:

a) Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua tại các phiên họp Hội đồng quản trị hoặc xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, fax, thư điện tử theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty có hiệu lực ngay sau khi ký ban hành.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành nghị quyết. c) Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng nơi nhận sau khi ký.

9. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp hoặc giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung và kết quả ủy quyền cho người khác thực hiện. Người được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo toàn bộ nội dung, kết quả thực hiện với người ủy quyền.

#### **Điều 27. Thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ... Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

3. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp không thành lập các tiểu ban thì Hội đồng quản trị có thể cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như kiểm toán, lương thưởng, nhân sự...

### **CHƯƠNG V. BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 28. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 29. Thành phần Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo

cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.

4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 30. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

- a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 31. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và Điều 39 Điều lệ Công ty.

### **Điều 32. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại

diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

### **Điều 33. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

## **CHƯƠNG VI. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 34. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc**

1. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc được quy định tại khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty.

### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị (trừ Chủ tịch Hội đồng quản trị) làm Tổng giám đốc hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc và ký hợp đồng quy định thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản liên quan đến việc tuyển dụng. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.
2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.
3. Tổng giám đốc phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:
  - a) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty;
  - b) Không nhất thiết là cổ đông của Công ty.
  - c) Không là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ Tổng giám đốc theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

d) Không là người có quan hệ gia đình với người quản lý Công ty, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ của Công ty (nếu có); không là người đại diện phần vốn tại Công ty và công ty mẹ;

e) Hiểu biết pháp luật và có đủ sức khỏe để thực hiện công việc, có phẩm chất đạo đức tốt và có uy tín;

4. Tổng giám đốc được hưởng tiền lương và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Hội đồng quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

6. Các trường hợp miễn nhiệm Tổng giám đốc:

a) Do nhu cầu công tác và điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty mà Hội đồng quản trị có quyết định điều chuyển, luân chuyển.

b) Sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác.

c) Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm quy chế, vi phạm pháp luật.

d) Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị.

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 36. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các Trưởng các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ**

1. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc; các Trưởng các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ do Tổng giám đốc bổ nhiệm, ký hợp đồng trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính.

2. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Trưởng các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ được hưởng tiền lương và lợi ích khác theo quy định của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Quyền hạn và nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

a) Phó Tổng giám đốc: giúp việc cho Tổng giám đốc; thực hiện các công việc được Tổng giám đốc phân công hoặc ủy quyền theo hợp đồng lao động đã ký với Hội đồng quản trị và tự chịu trách nhiệm của mình trước Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị, cổ đông và trước pháp luật.

b) Kế toán Trưởng: theo quy định của Luật Kế toán, các quy định pháp luật liên quan và các quy định nội bộ của Công ty.

c) Trưởng các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ: chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, tham mưu, lập kế hoạch ngắn hạn, trung và dài hạn theo chuyên môn thẩm quyền nhằm đảm bảo sự ổn định tài chính của toàn Công ty.

**Điều 37. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Trưởng phòng Kế toán/ Kế toán Trưởng, Trưởng phòng Tài chính**

Công ty phải thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc, Kế toán trưởng trong nội bộ Công ty và công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm hiệu lực của quyết định.

## **CHƯƠNG VII. THƯ KÝ, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY**

**Điều 38. Thư ký Công ty**

Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký Công ty.

Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

### **Điều 39. Người phụ trách quản trị Công ty**

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a) Có hiểu biết về pháp luật;
- b) Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp; ghi chép biên bản các cuộc họp;
- e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **CHƯƠNG VIII. MỐI QUAN HỆ GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **Điều 40. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc để điều hành hoạt động sản xuất thi công hàng ngày của Công ty; bãi nhiệm khi Tổng giám đốc không đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

2. Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao.
3. Hội đồng quản trị thực hiện khen thưởng và kỷ luật, xử lý sai phạm đối với Tổng giám đốc một cách khách quan trên các căn cứ và cơ sở phù hợp quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.
4. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty, Tổng giám đốc đề nghị với Hội đồng quản trị để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
5. Chậm nhất 06 (sáu) ngày làm việc trước ngày họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh tháng, quý, năm và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của Công ty cho Hội đồng quản trị.
6. Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị mọi vấn đề có liên quan tới hoạt động điều hành kinh doanh, việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ.
7. Tổng giám đốc có quyền đề nghị Hội đồng quản trị họp theo quy định tại mục b khoản 3 Điều 30 Điều lệ Công ty.
8. Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự hoặc cử đại diện của Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Hội đồng quản trị do Tổng giám đốc chủ trì.
9. Tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người chủ trì phiên họp căn cứ nội dung họp để quyết định mời Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc trưởng/phó Phòng /Ban phụ trách mảng công việc có liên quan tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến (nếu xét thấy cần thiết).
10. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các bộ quản lý Công ty thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo chỉ đạo giải quyết có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách, thực hiện.
11. Tổng giám đốc phải hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ của Công ty để báo cáo Hội đồng quản trị.
12. Trường hợp phát hiện rủi ro, hoặc các sự cố, các việc có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc kết quả, hiệu quả, an toàn hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng giám đốc phải báo cáo ngay Hội đồng quản trị để chỉ đạo giải quyết kịp thời.
13. Tất cả các tờ trình, văn bản báo cáo Hội đồng quản trị phải thông qua Văn phòng Hội đồng quản trị.

#### **Điều 41. Mối quan hệ công tác giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát**

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát, tạo điều kiện cung cấp tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, tôn trọng tính độc lập, khách quan của Ban Kiểm soát.

2. Hội đồng quản trị tạo điều kiện tốt nhất cho các Kiểm soát viên trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban Kiểm soát; và có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát.
3. Thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị.
4. Chủ tịch Ban Kiểm soát có trách nhiệm thông báo kịp thời tới Hội đồng quản trị những vấn đề phát sinh tại các cuộc họp của Ban Kiểm soát, mọi biên bản họp Ban Kiểm soát phải được gửi tới Hội đồng quản trị chậm nhất sau 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp Ban Kiểm soát.
5. Ban Kiểm soát phải kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
6. Hội đồng quản trị có quyền đề nghị Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát theo yêu cầu.
7. Trên cơ sở các báo cáo của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo Công ty có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, sai phạm để tổ chức kinh doanh an toàn, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
8. Trên cơ sở ý kiến của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị xem xét tính trung thực của các Báo cáo tài chính; thông tin tài chính, tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ và quản lý thông tin được công bố.
9. Ban Kiểm soát có quyền đề nghị họp Hội đồng quản trị theo quy định tại mục a khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty, hoặc triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại mục e khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.
10. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Kiểm soát viên có thể đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu cụ thể về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
11. Hội đồng quản trị đảm bảo tất cả các tài liệu, thông tin tài chính và thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị sẽ được cung cấp đồng thời cho Ban Kiểm soát.

## **CHƯƠNG IX. ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 42. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác**

#### **1. Phân cấp đánh giá**

- a) Hội đồng quản trị đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát và cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.
- b) Tổng giám đốc đánh giá các cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.
- c) Trưởng Ban Kiểm soát đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên Ban Kiểm soát.

2. Phương thức đánh giá Công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý khác của Công ty có thể được tiến hành một hoặc một số phương thức sau:

- a) Tự nhận xét đánh giá;
- b) Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;
- c) Các thức phù hợp khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.

### 3. Tiêu chí đánh giá

- a) Kết quả thực hiện công việc được giao bao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc cá nhân và sự phát triển, kết quả hoạt động của bộ phận.
- b) Phẩm chất đạo đức, lối sống, nhận thức, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ Công ty, chủ trương, chính sách của Công ty và pháp luật Nhà nước.
- c) Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tính trung thực, cầu thị, đoàn kết trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm.
- d) Khả năng quản lý, phong cách, thái độ trong quản lý, việc chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.
- e) Khả năng phối hợp với các phòng ban đơn vị nội bộ và các đối tác bên ngoài để giải quyết công việc.
- f) Các tiêu chí đánh giá khác do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.

4. Xếp loại đánh giá Căn cứ vào kết quả đánh giá, việc xếp loại thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý khác của Công ty được phân thành các loại sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao;
- Không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### **Điều 43. Khen thưởng**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, người quản lý khác của Công ty có thành tích trong công tác quản trị, điều hành và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo các quy định của Luật thi đua khen thưởng và Quy chế thi đua khen thưởng và quy định nội bộ khác của Công ty do Hội đồng quản trị ban hành.

2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế khen thưởng và các quy định nội bộ khác của Công ty.

### **Điều 44. Kỷ luật**

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác vi phạm quy định pháp luật và quy định của Công ty thì tùy theo mức độ, tính chất và hậu quả của hành vi vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và các quy định của Công ty. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định.

2. Hội đồng quản trị quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

3. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

## **CHƯƠNG XI. BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 45. Nghĩa vụ công bố thông tin**

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra Công ty phải công bố kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và nhà đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư.

#### **Điều 46. Công bố thông tin của Công ty**

1. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị Công ty trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong báo cáo thường niên của Công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

2. Đề cử ít nhất một cán bộ chịu trách nhiệm thực hiện công bố thông tin. Cán bộ chịu trách nhiệm thực hiện công bố thông tin cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Có kiến thức tài chính, kế toán, có kỹ năng nhất định về tin học;

b) Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông có thể dễ dàng liên hệ; Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là liên hệ với các cổ đông, ghi nhận ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị Công ty theo quy định;

c) Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

### **CHƯƠNG XII. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN**

#### **Điều 47. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên và người quản lý khác**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, người quản lý khác và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh của Công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp quyền và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị trong giao dịch này chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên.

4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, người quản lý khác hay người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được

phép công bố của Công ty để tiết lộ cho người khác hay để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.

#### **Điều 48. Giao dịch với người có liên quan**

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;

c) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

5. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

6. Công ty phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Công ty ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể và công bố thông tin cho cổ đông khi có yêu cầu.

7. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty thông qua việc kiểm soát các kênh mua, bán hàng hoá của công ty hay lũng đoạn giá cả.

**Điều 49. Đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.**

1. Công ty tôn trọng quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Công ty.

2. Công ty hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến công ty thông qua việc:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty và đưa ra quyết định;

b) Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc. Công ty tuân thủ các quy định về lao động, môi trường, hoạt động có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

### **CHƯƠNG XIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 50. Báo cáo**

Công ty có nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin về việc thực hiện quản trị Công ty theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Pháp luật.

**Điều 51. Giám sát**

Các đơn vị, cá nhân, tổ chức liên quan và các cổ đông Công ty chịu sự giám sát về quản trị Công ty của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 52. Xử lý vi phạm trường hợp các đơn vị, cá nhân, tổ chức liên quan và các cổ đông**

Công ty vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại quy chế này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và Pháp luật về doanh nghiệp.

### **Chương XIV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 53. Hiệu lực thi hành**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban Tổng giám đốc, các Phòng/Ban, cán bộ, nhân viên trong Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Trong trường hợp những quy định của pháp luật có liên quan đến quản trị nội bộ của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và sẽ điều chỉnh quản trị nội bộ của Công ty

4. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam bao gồm 14 chương, 53 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 04 năm 2026.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Mai Anh Tám**